

Bản án số: 10/2020/DS- ST

Ngày: 23/9/2020

*“ V/v tranh chấp về bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng do sức
khỏe bị xâm phạm ”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY-TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thuận Sơn và ông Lê Quang Thạch

-Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 22/2020/TLST- DS ngày 02/6/2020, về việc “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe bị xâm phạm” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-DS ngày 31/8/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐST-DS ngày 15/9/2020 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Dương Hữu S, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/5/2020, bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 01/7/2020 cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn anh Dương Hữu S đều trình bày: Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2020, anh đi xe máy từ nhà ra quán mọc của anh tại thôn T, xã T, khi đến gần quán, anh gặp anh Nguyễn Văn H dắt xe đạp và đón anh lại hỏi “mày làm rứa đúng chưa”, anh có hỏi lại “làm răng mà đúng”, anh vừa nói xong, anh H lao vào đâm vào đầu, vào mặt anh, lúc đó có anh T, anh H và vợ anh(chị T) vào can ngăn nên anh H đạp xe về nhà, còn anh vào nhà lấy điện thoại gọi cho Công an viên thôn để hỗ trợ, ngăn ngừa, đề phòng anh H quay trở lại. Khoảng 5 phút sau, anh H đi bằng xe máy quay trở lại, lao đến trước cửa quán của anh, dùng cây mã tấu chém trên đầu anh, anh đã tránh nên trúng vào vai phải, hai người giằng co nhau cây mã tấu, rồi anh cướp được cây mã tấu vút lên mái nhà, hai người tiếp tục vật nhau, anh H dùng cùi tay đánh liên tục vào đầu anh lúc đó mọi người mới dám vào can hai người ra, anh H đi về nhà, cùng lúc đó được Công an xã đến lập biên bản. Còn anh được người nhà thuê xe đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện L 2 ngày thì vào Bệnh viện T điều trị đến ngày 14/02/2020, do dịch bệnh Covid 19 nên Bệnh viện Trung ương H

cho xuất viện sớm, tự uống thuốc và hẹn ngày tái khám. Tổng thời gian điều trị từ khi đi viện (Bệnh viện đa khoa huyện L và bệnh viện T) đến tái khám hơn 02 tháng. Trong thời gian điều trị, anh H không hề thăm hỏi gì. Sau khi điều trị, Công an xã T đã gọi hai bên đến giải quyết nhưng anh H không chấp nhận bồi thường nên anh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh gồm các khoản:

- Tiền khám và viện phí tại Bệnh viện đa khoa huyện L: 351.536 đồng;
- Tiền khám và chi phí viện phí tại Bệnh viện T: 899.530 đồng;
- Tiền thuốc điều trị đợt 1: 1.256.750 đồng;
- Tiền thuốc điều trị đợt 2: 830.980 đồng;
- Tiền điều trị đợt 3: Tiền khám: 522.000 đồng
Tiền thuốc: 1.080.000 đồng;
- Tiền thuê xe đi Bệnh viện L và đi Bệnh viện T: 1.500.000 đồng;
- Tiền xe đi tái khám 2 đợt: 320.000 đồng;
- Tiền công thu nhập bị mất của người bệnh (14 ngày x 300.000 đồng) = 4.200.000 đồng
- Tiền công thu nhập bị mất của người nuôi (14 ngày x 200.000 đồng) = 2.800.000 đồng.

Tổng cộng: 13.760.000 đồng nhưng khi viết đơn, anh cộng nhầm là 12.540.000 đồng nên thể hiện trong đơn khởi kiện yêu cầu anh H bồi thường số tiền 12.540.000 đồng. Nay anh S cộng lại các khoản cụ thể trên là 13.760.000 đồng. Tuy nhiên, vì người cùng làng với nhau và để giảm bớt khó khăn cho anh H, anh S rút một phần trong tổng số tiền khởi kiện là 3.760.000 đồng, chỉ yêu cầu anh H bồi thường số tiền: 10.000.000 đồng.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, nhưng qua bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 01/7/2020, anh H trình bày: Nguyên nhân sự việc là vào năm 2010, anh có mở xí nghiệp gỗ, đầu đường vào xí nghiệp có một hố sâu, anh đã xin phép Ủy ban nhân dân xã T cho lấp và san ủi để sử dụng trở và đỗ xe cho thuận lợi, được UBND xã T đồng ý, anh lấp gần xong thì kế bên anh S cũng san lấp và có tranh chấp ranh giới, tuy nhiên bao nhiêu năm nay không có chuyện gì xảy ra. Đầu tháng 02 năm 2020 anh S xây quán có tính chất lấn chiếm, anh đã nhiều lần nhắc nhở nhưng anh S vẫn coi thường anh. Vào ngày 11/02/2020, anh S tập kết vật liệu xây dựng, anh đã trình báo Ủy ban nhân dân xã T, xã đã đình chỉ xây dựng nên anh S không xây mà đổ bê tông sang phần đất đã san lấp của anh. Khoảng 20 giờ ngày 11/02/2020, trên đường đi uống rượu về (bằng xe đạp) khi ngang qua quán anh S, anh có hỏi anh S về việc làm của mình, anh S trả lời không đúng lại còn thách thức đánh anh nên hai bên cãi vã nhau, anh có tát anh S một tát thì bị anh S đánh lại, hai người vật nhau một lúc thì được mọi người can ngăn. Khi anh đạp xe về thì anh S có chửi mắng, thách thức, về đến nhà nhìn vào gương thấy mặt mình bị chảy máu, anh tức giận và xách xe máy mang theo một cái kiếm dài khoảng 50 đến 60cm chạy đến gặp anh S, hai người nói qua nói lại anh có bức xúc nên dùng kiếm đánh anh S một cái trên vai phải, hai bên giằng co nhau kiếm rơi, mọi người can ngăn, anh ra về khoảng 10 phút sau Công an xã mời lên trụ sở Ủy ban nhân dân xã làm việc. Anh có nghe anh S đi Bệnh viện L và Bệnh viện T nhưng anh không đi thăm được, vì anh cũng bị

thương tự điều trị ở nhà. Vụ việc như trên theo anh chưa có gì nghiêm trọng, anh công nhận có đánh anh S là sai trái, sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quyết định xử phạt của cơ quan có thẩm quyền nhưng việc bồi thường anh không chịu trách nhiệm vì việc chấn thương của anh S chưa đến mức phải bồi thường. Nay anh S yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe gồm các khoản nêu trong đơn anh không chấp nhận.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Văn H đã được Tòa án tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường:

Theo Biên bản giải quyết vụ việc ngày 11/02/2020 và Biên bản giải quyết dân sự ngày 05/4/2020 của Công an xã T; lời trình bày của các bên đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xác định nguyên nhân xảy ra sự việc là do giữa anh S và anh H có tranh chấp nhau về đất đai nên xảy ra cãi vã, xô xát nhau, anh H có uống rượu nên bức xúc không kiềm chế được đã có hành vi dùng tay tát vào mặt, dùng cùi tay đánh vào đầu và dùng kiếm chém vào đầu và trúng vào vai anh S, làm anh S bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện L và Bệnh viện T từ ngày 11/02/2020 đến ngày 14/02/2020 ra viện điều trị ngoại trú, sau đó tiếp tục lịch tái khám 2 lần theo giấy hẹn, với chẩn đoán điều trị "Chấn động não" theo hồ sơ bệnh án và các đơn thuốc kèm theo. Do đó, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử nhận định anh Nguyễn Văn H đã có hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, vi phạm Điều 584 của Bộ luật dân sự.

[2.2] Nội dung các yêu cầu của nguyên đơn anh Dương Hữu S:

- Về tiền chi phí viện phí: Tại Bệnh viện đa khoa huyện L và tại Bệnh viện T: Theo bệnh án, bảng kê điều trị và phiếu thanh toán của Bệnh viện đa khoa huyện L, anh S vào viện 21 giờ 39 phút ngày 11/02/2020, kết thúc điều trị 16 giờ ngày 12/02/2020, tổng số tiền điều trị 351.536 đồng; Bệnh án và Phiếu thanh toán ra viện của Bệnh viện T, anh S vào viện ngày 13/02/2020, tại khoa cấp cứu với chẩn đoán "Chấn thương nội sọ" sau đó chuyển sang khoa ngoại thần kinh, với chẩn đoán điều trị "Chấn động não", ra viện ngày 14/02/2020, với chi phí điều trị 899.503 đồng;

- Tiền thuốc điều trị đợt 1 theo đơn thuốc và phiếu thu bán lẻ của Bệnh viện T ngày 13/02/2020 là 467.950 đồng và ngày 14/02/2020 là 788.800 đồng;

- Tiền thuốc điều trị đợt 2 theo đơn thuốc và hóa đơn bán lẻ của Bệnh viện T ngày 04/3/2020: 830.980 đồng;

- Tiền điều trị đợt 3: Theo phiếu thu dịch vụ y tế, đơn thuốc và phiếu thu bán lẻ của Bệnh viện T ngày 04/5/2020: Tiền khám: 522.000 đồng, tiền thuốc: 1.080.000 đồng;

Đây là toàn bộ chi phí điều trị tổn thương cơ thể của anh S do hành vi trái pháp luật của anh H gây ra nên cần buộc anh H phải bồi thường toàn bộ số tiền viện phí, chi phí điều trị là có căn cứ.

- Về tiền thuê xe đi Bệnh viện đa khoa huyện L và đi Bệnh viện T 1.500.000 đồng, theo Giấy xác nhận của người làm dịch vụ vận tải có xác nhận của Công an xã H ngày 28/5/2020, đây là khoản tiền dịch vụ vận tải phù hợp quảng đường và giá thành, đối với khoản tiền xe khách đi tái khám hai đợt 320.000 đồng, tuy không có vé nhưng khoản chi phí thực tế (mỗi chiều đi 80.000 đồng) phù hợp lịch tái khám nên cần chấp nhận toàn bộ chi phí tiền xe là có căn cứ;

- Tiền công thu nhập bị mất của người bệnh (14 ngày x 300.000 đồng) = 4.200.000 đồng

- Tiền công thu nhập bị mất của người nuôi (14 ngày x 200.000 đồng) = 2.800.000 đồng.

Về mức tiền công thu nhập của người bệnh, người nuôi và thời gian, Hội đồng xét xử thấy, Tuy thời gian nằm viện điều trị nội trú chỉ 4 ngày nhưng do trong tình hình dịch bệnh Covid 19 nên Bệnh viện T cho ra viện điều trị ngoại trú sau đó tái khám hai đợt theo giấy hẹn của bác sỹ, thời gian uống thuốc nghỉ ngơi hơn 14 ngày nhưng anh S yêu cầu bồi thường 14 ngày, đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ do nguyên đơn giao nộp; về mức thu nhập bình quân của người bệnh, anh S làm nghề thợ mộc, thu nhập bình quân 300.000 đồng/ngày, thu nhập của người nuôi bệnh nhân (vợ anh S là chị T) làm nghề đi buôn bán trái cây, thu nhập bình quân 200.000 đồng/ngày, thấy phù hợp với mức lao động phổ thông cùng loại tại địa phương trên địa bàn nên cần chấp nhận.

Như vậy, tổng chi phí điều trị và thu nhập bị mất mà anh S yêu cầu bồi thường toàn bộ là: 13.760.000 đồng là có căn cứ cần chấp nhận để buộc anh H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh S. Tuy nhiên, để giảm bớt khó khăn cho anh H, anh S rút một phần yêu cầu khởi kiện 3.760.000 đồng, chỉ yêu cầu anh H bồi thường 10.000.000 đồng chẵn, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn phù hợp với pháp luật.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Dương Hữu S để buộc anh Nguyễn Văn H có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Hữu S số tiền 10.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp với các Điều 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự.

Phần yêu cầu bồi thường số tiền 3.760.000 đồng, anh S đã rút yêu cầu tại phiên tòa nên cần đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện.

[3] Về án phí: Anh S khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe được chấp nhận nên bị đơn anh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 357, 584, 585, 586 và 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Dương Hữu S, buộc anh Nguyễn Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Dương Hữu S số tiền: 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào Điều 5 và Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Dương Hữu S về số tiền 3.760.000 đồng

Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Dương Hữu S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 23/9/2020, anh Nguyễn Văn H được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- Lưu HS;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn